

Bản án số: 98/2019/HS-ST

Ngày: 10-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập và bà Vũ Thị Xuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Thư ký tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2019/TLST - HS ngày 31/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 96/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mạc Văn T**, sinh ngày: 21/7/1980. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Mạc Văn T1 và bà Nguyễn Thị M. Chưa có vợ, con. Tiền án: Ngày 01/8/2017, TAND thành phố Uông Bí xử phạt 21 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 17/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tiền sự: không. Bị bắt quả tang ngày 16/5/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Uông Bí, có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tổ 2, khu 5, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Anh **Từ Hữu Th1**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 3, khu 1, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 16/5/2019, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Uông Bí, phối hợp cùng Đội cảnh sát giao thông, trật tự và cơ động Công an thành phố Uông Bí, công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, trong khi làm nhiệm vụ tại tổ 2, khu 1, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, phát hiện, bắt quả tang bị cáo Mạc Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong người, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải bị cáo đang mặc có 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (02x02)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bị cáo khai ma túy mua để sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen cùng sim số 0389 716 452, 01

(một) chiếc điện thoại di động Black Berry, màu đen, không lắp sim số, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 14Z1-201.65 và số tiền 5.290.000đ (năm triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 388/GĐMT ngày 18/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi vật chứng thu giữ của Mạc Văn T là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,225g (không phải hai trăm hai mươi lăm gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mạc Văn T khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 16/5/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave, BKS 14Z1-201.65 (xe mượn của chị Mạc Thị Th2- là chị ruột của bị cáo, khi mượn bị cáo nói đi sửa điện thoại). Khi đi bị cáo mang theo 5.490.000đ (năm triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng) đến thành phố Hải Phòng, đi vào khu vực ngõ nhỏ cạnh đường tàu, gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi, với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Người này nhận tiền và đưa cho bị cáo 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, kích thước túi khoảng (02x02)cm. Bị cáo cầm và xác định bên trong là ma túy nên cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, thì bị Công an thành phố Uông Bí kiểm tra, thu giữ ma túy và đồ vật, tài sản như trên.

Lời khai của những người chứng kiến gồm ông Nguyễn Văn Th và anh Từ Hữu Th1 thể hiện: Được chứng kiến việc vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 6/5/2019, tại tổ 2, khu 1, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, lực lượng công an yêu cầu một người đàn ông đi xe máy (sau này xác định được là bị cáo) dừng xe lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra lực lượng công an đã phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải bị cáo đang mặc trên người có 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (02x02)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Bị cáo khai chất tinh thể màu trắng nói trên là ma túy, bị cáo mua của một người không quen biết ở thành phố Hải Phòng, với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), để sử dụng cho bản thân. Lực lượng công an đã niêm phong số ma túy nói trên. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Black Berry, 01 (một) xe mô tô BKS 14Z1-201.65 và số tiền 5.290.000đ (năm triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 93/CT-VKSUB ngày 31/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Mạc Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Mạc Văn T từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng tù. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 176 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại bị cáo số tiền 5.290.000đ (năm triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mạc Văn T thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào ngày 16/5/2019 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng; không oan, sai.

Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 16/5/2019, tại tổ 2, khu 1, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Mạc Văn T bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,225g (không phẩy hai trăm hai mươi lăm gam) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Mạc Văn T đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước ta. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, mục đích để phục vụ cho việc sử dụng chất ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, tiếp tay cho tệ nạn buôn bán ma túy, nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp: “tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen cùng sim số 0389 716 452 và 01 (một) chiếc điện thoại di động Black Berry, màu đen, không lắp sim số, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho người nhà bị cáo quản lý; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS 14Z1-201.65 của chị Mạc Thị Th2 cho bị cáo mượn, khi cho mượn chị Th2 không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Mạc Thị Th2. Việc xử lý vật chứng nêu trên đã đảm bảo quy định pháp luật, nên không đề cập xử lý. Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cầm lưu hành cần tịch thu tiêu

hủy. Số tiền 5.290.000đ (năm triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng) là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối tượng bán ma túy cho bị cáo tại thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lý lịch nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Mạc Văn T** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Mạc Văn T** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 16/5/2019.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định tại phong bì niêm phong số 388/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh.

Trả lại bị cáo số tiền 5.290.000đ (năm triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

(Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Mạc Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thành phố Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- THADS thành phố Uông Bí;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Thanh

